

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 146/2023/HS-ST

Ngày: 31-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Việt Hưng

Ông Nông Ngọc Lâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 132/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Triệu Việt C; sinh ngày 12 tháng 9 năm 1988 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: Không; số định danh cá nhân: 020088007559, do Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12. Con ông: Triệu Đức K và bà: Lý Thị D; vợ: Phùng Thị E; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 20/2018/HS-ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án, về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 198/QĐ-XPVPHC ngày 09/10/2018 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa), chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn từ ngày 21/6/2023 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị H, trợ giúp viên pháp lý của

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Triệu Đức K, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

- Người chứng kiến: Ông Dương Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 21/6/2023, tại khu vực dốc lên thành N, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Công an thành phố L bắt quả tang Triệu Việt C đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi áo trước ngực bên phải đang mặc có 01 gói giấy màu trắng (kích thước 01cm x 2,5cm) bên trong chứa chất bột màu trắng, Triệu Việt C khai nhận là ma túy Heroin. Ngoài ra, còn tiến hành tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu ghi - xám, biển kiểm soát 12Z1-014.39, số khung RLHHC1219DY063157; số máy HC12E2063298; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen - vàng, số Imei 863910020230377, lắp sim số 0362.949.489. Kết quả xét nghiệm cùng ngày xác định: Triệu Việt C dương tính với ma túy Heroin.

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Việt C khai nhận: Bản thân sử dụng trái phép chất ma túy Heroin từ năm 2022 đến nay. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/6/2023, Triệu Việt C điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 12Z1-014.39 đi từ nhà đến khu vực ngã tư P, thuộc thôn H, xã H, thành phố L gặp và mua với một người đàn ông tên S (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) 200.000 đồng, được 01 gói giấy màu trắng chứa ma túy Heroin. Triệu Việt C cất giấu gói ma túy vào trong túi áo ngực bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đến khu vực đỉnh dốc thành N, đường N, phường T, thành phố L thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 696/KL-KTHS ngày 22/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, xác định: Chất bột màu trắng bị thu giữ nêu trên là chất ma túy Heroin, có khối lượng 0,267 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra, bị cáo Triệu Việt C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 29/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Việt C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo, cư trú ở xã đặc biệt khó khăn nên xin Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ cận nghèo, cư trú ở xã đặc biệt khó khăn, bố bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát, cụ thể là từ 14 đến 16 tháng tù để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập, không có tài sản riêng, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Triệu Đức K trình bày chiếc xe máy bị cáo bị thu giữ trong vụ án là của gia đình ông, ông mua lại chiếc xe trên với giá 15.000.000 đồng để sử dụng làm phương tiện đi lại của gia đình. Ngày 21/6/2023, Triệu Việt C sử dụng chiếc xe mô tô trên thực hiện hành vi phạm tội thì ông Triệu Đức K không biết. Ông đề nghị Tòa án xem xét trả lại xe máy cho ông. Ông nộp bản sao hợp lệ huân chương kháng chiến hạng nhì và giấy chứng nhận hộ cận nghèo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Việt C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Việt C từ 16 đến 18 tháng tù; không đề nghị phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định, Trả lại cho Triệu Việt C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen - vàng, cũ đã qua sử dụng, có số Imei:863910020230377, bên trong lắp sim số thuê bao 0362949489; trả lại ông Triệu Đức K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu ghi - xám, mang biển kiểm soát 12Z1-014.39, số khung RLHHC1219DY063157, số máy HC 12E5063298 (xe cũ đã qua sử dụng). Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến ông Dương Văn T, ông Dương Văn T đã có lời khai trong hồ sơ, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 21/6/2023, tại khu vực dốc lên thành N, đường N, phường T, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Triệu Việt C đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,267 gam chất ma túy Heroin để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo Triệu Việt C có đầy đủ năng lực hành vi, do vậy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Triệu Việt C là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Triệu Việt C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân và tạo tiền đề cho các hành vi phạm tội khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Tại bản án số 20/2018/HS-ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án, về tội Đánh bạc, *(đã chấp hành xong và đã được xóa án tích)*; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 198/QĐ-XPVPHC ngày 09/10/2018 của Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, *(đã chấp hành xong, đã được xóa)*. Bị cáo sử dụng chất ma túy nên xác định bị cáo có nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo là người dân tộc Nùng, thuộc hộ cận nghèo, cư trú ở xã đặc biệt khó khăn, bố bị cáo là ông Triệu Đức K được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 16/8/2023 tại địa phương thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 0,245 gam heroin và vỏ bao gói cũ là vật nhà nước cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen- vàng, cũ đã qua sử dụng, có số Imei: 863910020230377, bên trong lắp sim số thuê bao 0362949489 thu giữ của bị cáo Triệu Việt C là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[12] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen- vàng, mang biển kiểm soát 12Z1-014.39, số khung RLHHC1219DY063157, số máy HC 12E5063298 (xe cũ đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Triệu Việt C, đây là tài sản của ông Triệu Đức K, khi Triệu Việt C lấy xe đi mua ma túy thì ông Triệu Đức K không biết, do vậy cần trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là ông Triệu Đức K.

[13] Đối với người đàn ông tên S đã bán ma túy cho Triệu Việt C, do bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được để xử lý trong vụ án, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[14] Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa thì Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm, đồng thời để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[16] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã đặc biệt khó khăn, thuộc hộ cận nghèo đã có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[17] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Việt C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Việt C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21/6/2023.

3. Xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong đựng 0,245 gam heroin và vỏ bao gói cũ;

3.2 Trả lại cho Triệu Việt C 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL, màu đen- vàng, cũ đã qua sử dụng, có số Imei:863910020230377, bên trong lắp sim số thuê bao 0362949489 thu giữ của bị cáo Triệu Việt C;

3.3 Trả lại cho ông Triệu Đức K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu ghi - xám, mang biển kiểm soát 12Z1-014.39, xe cũ đã qua sử dụng, số khung RLHHC1219DY063157, số máy HC 12E5063298 thu giữ của bị cáo Triệu Việt C.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 10 năm 2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Triệu Việt C được miễn án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Viện KSND tỉnh LS; Viện KSND thành phố LS;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố LS;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự
- Công an thành phố LS;
- Bị cáo; người có QLNVLQĐVA;
- Sở Tư pháp tỉnh LS; Người bào chữa;
- Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Kim Thịnh